

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3796** /UBND-NNTNMT
V/v thực hiện Công văn số 328-
CV/BCSĐ ngày 29/6/2020 của
Ban Cán sự đảng UBND tỉnh

Bắc Kạn, ngày **06** tháng **7** năm 2020

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Công văn số 328-CV/BCSĐ ngày 29/6/2020 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 193-KH/TU ngày 23/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (phô tô gửi kèm). UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao quán triệt, tuyên truyền sâu rộng, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Chấp hành Trung ương và cụ thể hóa việc thực hiện Kế hoạch số 193-KH/TU ngày 23/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tế của từng đơn vị, địa phương.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án để thực hiện theo quy định; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện của các đơn vị; định kỳ sơ kết, tổng kết tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Ban Cán sự đảng UBND tỉnh để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

Với nội dung trên, yêu cầu các đơn vị, địa phương nghiêm túc tổ chức, thực hiện./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP (Ô. Thắt);

Gửi bản giấy:

- Các đơn vị chưa có TD-Office;
- Lưu: VT, Hoàn.

ML

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Minh Hoa



TỈNH ỦY BẮC KẠN
BCS ĐẢNG UBND TỈNH

Số: 328 - CV/BCSĐ

V/v thực hiện Kế hoạch số 193-KH/TU
ngày 23/6/2020 của Ban Thường vụ
Tỉnh ủy



ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Ký bởi Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Tỉnh Bắc Kạn

Giờ ký: 29/06/2020 17:07:47

Bắc Kạn, ngày 29 tháng 6 năm 2020

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 193-KH/TU ngày 23/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai), Ban Cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện như sau:

UBND tỉnh chỉ đạo cụ thể hóa Kế hoạch số 193-KH/TU ngày 23/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành các chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện; thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện để đáp ứng yêu cầu đề ra; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Với nội dung trên, UBND tỉnh tổ chức thực hiện.

(Phô tô gửi kèm Kế hoạch số 193-KH/TU ngày 23/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện),
- TT Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Thành viên BCSĐ,
- LĐVP,
- Phòng NN-TNMT (t/m),
- Lưu VT, Nguyên.

T/M BAN CÁN SỰ ĐẢNG
BÍ THƯ



Lý Văn Hải

VĂN PHÒNG ĐẢNG ỦY BẮC KẠN	
ĐẾN	S. 20
Ngày	
Chi	

KẾ HOẠCH

thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư

về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

Ngày 24 tháng 3 năm 2020, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 42-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 42); Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

Quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 42 trên địa bàn tỉnh; thống nhất công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện trong nhận thức và hành động; phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn xã hội để phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra; góp phần ổn định, nâng cao đời sống của người dân trước diễn biến thiên tai ngày càng phức tạp, cực đoan và bất thường; tạo động lực để phát triển kinh tế - xã hội.

2. Yêu cầu

Công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của các cấp ủy đảng, sự quản lý thống nhất của chính quyền các cấp; đòi hỏi sự kiên trì, quyết tâm cao, cần huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và phát huy tính tự chủ của người dân.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai**

1.1. Các cấp ủy, tổ chức đảng cần xác định công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Quán triệt sâu sắc quan điểm chủ động phòng ngừa là chính, kết hợp với các biện pháp thích ứng phù hợp, tôn trọng quy luật tự nhiên, thay đổi tư duy phát triển, bảo đảm phát triển bền vững.

1.2. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc phân công, phân cấp, xác định rõ trách nhiệm, đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo phương châm "bốn tại chỗ" (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ) gắn với xây dựng cộng đồng an toàn.

1.3. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, tạo sự thống nhất trong các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và toàn xã hội cả về nhận thức, hành động trước tác động tiêu cực ngày càng phức tạp của thiên tai. Nâng cao kiến thức, năng lực cho lãnh đạo, cán bộ, đảng viên các cấp; nhất là ở cấp cơ sở phải có trách nhiệm thông tin, hướng dẫn kỹ năng nhận biết và cách thức xử lý tình huống ứng phó thiên tai cho cộng đồng, đặc biệt là các đối tượng dễ bị tổn thương.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

2.1. Rà soát, vận dụng, cụ thể hóa cơ chế, chính sách để tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn.

2.2. Hoàn thiện cơ chế vận hành Quỹ phòng, chống thiên tai, bảo hiểm rủi ro thiên tai, dịch vụ dự báo, theo dõi, giám sát, đánh giá tác động rủi ro thiên tai.

2.3. Phải đặt yêu cầu phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai ở vị trí quan trọng trong quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hằng năm, lồng ghép nội dung phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai vào kế hoạch phát triển của các ngành, địa phương theo hướng kết hợp đa mục tiêu, hạn chế tối đa việc gia tăng rủi ro thiên tai, thích ứng với đặc điểm của từng khu vực.

3. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, theo dõi, giám sát thiên tai bảo đảm kịp thời, đủ độ tin cậy

3.1. Ưu tiên đầu tư hệ thống dự báo khí tượng thủy văn, hệ thống theo dõi, giám sát thiên tai chuyên dùng chuẩn hoá và hiện đại. Tăng cường rà soát, cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu, dự báo dài hạn về thiên tai, nguồn nước, nhất là các tuyến sông liên tỉnh (sông Cầu, sông Năng ...).

3.2. Kịp thời rà soát, đề xuất với Trung ương điều chỉnh, bổ sung các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, cấp độ rủi ro thiên tai để phù hợp với đặc điểm thiên tai, điều kiện của địa phương.

4. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực cho phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

4.1. Đa dạng hoá việc huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực theo phân cấp, đúng thẩm quyền. Bố trí nguồn chi ngân sách hợp lý, kết hợp xã hội hoá các nguồn lực hợp pháp để chủ động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, nhất là các loại hình thiên tai như lũ ống, lũ quét, sạt lở đất, lốc, mưa đá, hạn hán... Phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành trong việc

huy động, quản lý và sử dụng nguồn lực. Kết hợp sử dụng có hiệu quả nguồn lực của tỉnh, nguồn hỗ trợ từ Trung ương và vốn ODA (vốn vay nước ngoài, các tổ chức phi chính phủ, tổ chức quốc tế) để thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh.

4.2. Hằng năm, ưu tiên bố trí ngân sách tập trung xử lý dứt điểm các khu vực trọng điểm về sạt lở, công trình phòng chống thiên tai bị xuống cấp, công trình hồ chứa nước không đảm bảo an toàn. Khẩn cấp di dời dân cư vùng thiên tai đến khu vực an toàn, gắn với sinh kế bền vững. Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của cơ quan tham mưu phục vụ chỉ đạo điều hành ứng phó với thiên tai các cấp, nhất là cơ quan cấp tỉnh.

4.3. Rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên, từng bước đầu tư xây dựng, nâng cao khả năng chống chịu thiên tai của hệ thống kết cấu hạ tầng, trong đó chú trọng đầu tư, nâng cấp công trình ngầm, tràn qua sông, suối để đảm bảo cho nhân dân đi lại thuận lợi và an toàn.

4.4. Tăng cường quản lý, kiểm soát, không để người dân làm nhà, xây dựng công trình lấn chiếm lòng sông, suối, hành lang bảo vệ công trình phòng chống thiên tai, công trình thủy lợi, khu vực rủi ro thiên tai.

5. Nâng cao vai trò, năng lực quản lý nhà nước trên cơ sở củng cố, kiện toàn lực lượng làm công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai từ tỉnh đến cơ sở

5.1. Từng bước kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo hướng tập trung, thống nhất, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, khắc phục tình trạng phân tán, chồng chéo. Nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan phòng, chống thiên tai các cấp theo hướng chuyên trách, trên cơ sở sắp xếp lại tổ chức bộ máy hiện có, xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, có năng lực, trình độ, kỹ năng nghiệp vụ cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Chú trọng củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của lực lượng cứu hộ, cứu nạn cấp tỉnh, cấp huyện và lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã.

5.2. Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng đang hoạt động tại các cấp. Củng cố, bổ sung nguồn lực, trang thiết bị thiết yếu để từng bước nâng cao năng lực, kỹ năng xử lý linh hoạt các tình huống thiên tai theo phương châm “bốn tại chỗ” phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, địa phương.

5.3. Phân công trách nhiệm rõ ràng và xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng quân đội, công an, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể, quần chúng để xây dựng kế hoạch, phương án, kịch bản phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm tính khả thi, thiết thực và sát thực tiễn.

5.4. Các đơn vị, địa phương có trách nhiệm bảo đảm nguồn lực, điều kiện hoạt động cho cơ quan và lực lượng làm công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai cùng cấp, đặc biệt là lực lượng xung kích ở cấp xã.

6. Ứng dụng khoa học công nghệ và thúc đẩy hợp tác về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

6.1. Xác định việc ứng dụng khoa học công nghệ là nhiệm vụ, giải pháp then chốt và hiệu quả trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Ưu tiên mua sắm, trang bị công nghệ quan trắc, theo dõi, giám sát, cảnh báo sớm, chỉ đạo điều hành, ứng phó với thiên tai. Tập trung ứng dụng công nghệ thông tin, tự động hoá trong quản lý, khai thác, vận hành cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ chỉ đạo điều hành.

6.2. Thúc đẩy hợp tác, trao đổi, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm với các tỉnh thuộc Tiểu ban quản lý quy hoạch lưu vực sông Cầu trong công tác phòng, chống thiên tai.

6.3. Thực thi có hiệu quả các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia về công tác phòng ngừa, ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai tại địa phương.

7. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể và nhân dân trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

7.1. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể phát huy vai trò tập hợp lực lượng trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giáo dục cập nhật kiến thức, kỹ năng, nâng cao nhận thức, năng lực, tính chủ động cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

7.2. Xây dựng kế hoạch, phương án phối hợp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trong tổ chức của mình. Huy động và phân bổ các nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ đảm bảo hợp lý, tuân thủ theo quy định. Phối hợp với các cơ quan truyền thông giới thiệu, nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay, gương điển hình trong công tác này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Đảng bộ trực thuộc, Đảng đoàn, Ban cán sự đảng; các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức hội, đoàn thể quán triệt, tuyên truyền sâu rộng, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 42 và cụ thể hóa việc thực hiện kế hoạch này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tế của từng địa phương, đơn vị. Tổ chức kiểm tra, giám sát, khen thưởng, biểu dương đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; kiểm điểm, xem xét trách nhiệm đối với cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên để xảy ra thiệt hại nặng nề về người và tài sản trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 42 và nội dung kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên và nhân dân.

3. Giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cụ thể hóa kế hoạch này thành các chương trình, kế hoạch, đề án để thực hiện. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện để đáp ứng yêu cầu đề ra; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

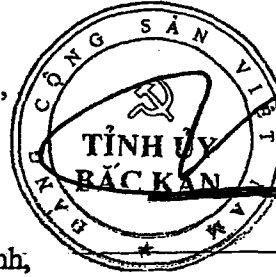
Bản giấy:

- Văn phòng Trung ương Đảng,
 - Ban Cán sự đảng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,
- } (thay b/c),

Bản giấy và điện tử:

- Các đảng đoàn, Ban cán sự đảng,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Văn Du